


**TRUYỀN BẠCH CẦU HẠT**

<p><b>Vì sao cần truyền bạch cầu hạt</b></p>	<p>Bạch cầu hạt là một tế bào máu (còn gọi là tế bào máu trắng) có nhiệm vụ bảo vệ cơ thể chống lại các tác nhân nhiễm trùng và vật lạ xâm nhập cơ thể (vi trùng, vi rút, ký sinh trùng,...)</p> <p>Trong một số cơ địa người bệnh bị suy giảm miễn dịch (điều trị hóa chất, xạ trị, điều trị chất ức chế miễn dịch, người bị nhiễm Virus gây suy giảm miễn dịch ở người, người bị bệnh ung thư...) số lượng bạch cầu hạt giảm thấp hoặc bình thường nhưng mất chức năng. Hậu quả là người bệnh không còn hàng rào miễn dịch bảo vệ cơ thể, họ rất dễ bị nhiễm trùng và nhiễm trùng thường rất nặng có nguy cơ tử vong.</p> <p>Sau khi bác sĩ đã dùng hết tất cả các phương pháp có thể để điều trị nhiễm trùng mà không hiệu quả (kháng sinh, kháng nấm, chích thuốc kích tủy tạo bạch cầu...) mà tính mạng người bệnh đang bị đe dọa thì truyền bạch cầu hạt từ người thân có thể giúp người bệnh có cơ hội cuối cùng chống lại nhiễm trùng.</p>
<p><b>Khi nào cần truyền bạch cầu hạt cho người bệnh?</b></p>	<p>Bệnh nhân giảm nặng bạch cầu hạt sau hóa trị liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Có tình trạng sốt kéo dài trên 7 ngày không đáp ứng với kháng sinh phổ rộng, kháng nấm đường tĩnh mạch, thuốc kích tủy tạo bạch cầu (G-CSF)</li><li>- Shock nhiễm trùng nguy hiểm đến tính mạng: nhiễm trùng huyết.</li></ul>
<p><b>Tiêu chuẩn người cho bạch cầu hạt</b></p>	<p>Người cho bạch cầu là người khỏe mạnh tốt nhất là người trong gia đình đặc biệt là bệnh nhân dị ghép tế bào gốc. Trường hợp không tìm được người cho có liên hệ huyết thống thì có thể tìm người cho từ cộng đồng.</p> <p>Đồng ý hiến bạch cầu.</p> <p>Độ tuổi :</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Nữ: 18 đến 50 tuổi.</li><li>+ Nam: 18 đến 55 tuổi.</li></ul> <p>Phù hợp nhóm máu ABO-Rheus hoặc khác nhóm máu minor và phản ứng chéo (crossmatch) phù hợp.</p> <p>Huyết thanh âm tính với các siêu vi: Viêm gan siêu vi B, viêm gan siêu vi C, Virus gây suy giảm miễn dịch ở người, Human T-lymphotropic virus 1, Giang mai và xét nghiệm công thức máu, sinh hóa và đông máu toàn bộ trong giới hạn bình thường (đạt tiêu chuẩn của người hiến máu theo quy chế truyền máu)</p> <p>Nếu bệnh nhân có xét nghiệm Cytomegalovirus âm tính thì người cho cũng phải là Cytomegalovirus âm tính</p>

<p><b>Tiêu chuẩn loại trừ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân hoặc gia đình có tiền sử bệnh hồng cầu hình liềm nặng hoặc biến thể (trừ khi người hiến đã xét nghiệm âm tính).</li> <li>- Không đạt tiêu chuẩn hiến máu do mắc các bệnh lây truyền qua đường máu.</li> <li>- Tăng huyết áp không kiểm soát được hiện tại</li> <li>- Bệnh đái tháo đường</li> <li>- Bệnh viêm loét dạ dày đang diễn tiến</li> <li>- Mang thai hoặc cho con bú</li> <li>- Đang điều trị với phóng xạ lithium</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tiền sử của bệnh tự miễn</li> <li>- Có tiền sử của bệnh mạch vành</li> <li>- Tiền sử huyết khối tĩnh mạch sâu hoặc huyết khối tĩnh mạch</li> <li>- Tiền sử viêm mống mắt.</li> <li>- Suy tuần hoàn, rối loạn huyết động.</li> <li>- Suy hô hấp</li> <li>- Rối loạn đông máu tiến triển</li> <li>- Rối loạn điện giải.</li> <li>- Không hợp tác</li> </ul>
<p><b>Các xét nghiệm cần làm</b></p> <p><i>(Bạn có thể đánh “X” vào ô để theo dõi những xét nghiệm đã thực hiện)</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Xét nghiệm huyết đồ, đông máu toàn bộ (Thời gian Prothrombine, Thời gian thromboplastin một phần hoạt hóa, Fibrinogen)</li> <li><input type="checkbox"/> Sinh hóa (Aspartate aminotransferase, Alanine Aminotransferase, Đường huyết, Creatinin, Ion đồ...)</li> <li><input type="checkbox"/> Xquang tim phổi</li> <li><input type="checkbox"/> Điện tim</li> <li><input type="checkbox"/> Siêu âm bụng</li> <li><input type="checkbox"/> Siêu âm tim.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả có thể tiến hành thu thập: <ul style="list-style-type: none"> <li>o Tiểu cầu lớn hơn 80 nghìn tế bào trên microlít</li> <li>o Hemoglobine lớn hơn 10 gram trên đêxilit</li> <li>o Bạch cầu lớn hơn 30 nghìn tế bào trên microlít (không bắt buộc)</li> <li>o Sinh hóa và đông máu trong giới hạn bình thường</li> <li>o Chức năng tim phổi và các xét nghiệm thường quy trong giới hạn bình thường.</li> </ul> </li> </ul>
<p><b>Quy trình thực hiện</b></p>	 <pre> graph LR     A[Huy động Bạch cầu] --&gt; B[Chuẩn bị]     B --&gt; C[Thiết lập hệ thống máy]     C --&gt; D[Tiến hành thu thập]     D --&gt; E[Kiểm tra sau thu thập] </pre>	
<p><b>Biến chứng có thể xảy ra?</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hạ huyết áp: nằm đầu thấp, bù dịch</li> <li>- Sốc giao cảm: xử trí tương tự Hạ huyết áp</li> <li>- Hạ calci: giảm tốc độ truyền và bù Calci</li> <li>- Phản ứng dị ứng: thuốc chống dị ứng</li> <li>- Các biến chứng khác: viêm mạch, tụ máu, thuyên tắc khí, nhiễm trùng, mất các thành phần khác của máu...</li> </ul>	